

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS-ST
Ngày: 21 – 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;
2. Ông Huỳnh Duy Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Nguyệt Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường Ban chỉ huy Quân sự phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2019/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Minh Tr (U) sinh ngày 13/7/1993, nơi sinh: Châu Đốc - An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, khóm V, phường S, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1966; anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con cuối cùng.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt từ ngày 01/8/2019 đến ngày 02/8/2019, từ ngày 04/9/2019 bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lâm Trọng Ngh, sinh năm 1988; địa chỉ: khóm L, phường H, thành phố D, tỉnh An Giang.

Người chứng kiến: Ông Trần Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 01/8/2019, tại khu vực khóm 4, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, lực lượng Công an phường Châu Phú A và Công an thành phố Châu Đốc bắt quả tang bên trong ba ga xe mô tô biển số 67E1 – 312.00 do bị cáo đang điều khiển có cất giấu 01 túi nhựa, trong suốt, hàn kín, một đầu có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy). Nên lực lượng công an đã tiến hành thu giữ vật chứng và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường Châu Phú A làm rõ sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nhựa, trong suốt, hàn kín, một đầu có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể màu trắng, dán băng keo đen, gói trong tờ giấy, bên ngoài có ghi chữ kính cường lực (đã giao cơ quan thi hành án) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 67E1 – 312.00 (đã giao trả cho Lâm Trọng Ngh).

Căn cứ Kết luận giám định số 153/KLGD-PC09(MT) ngày 13/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang ghi nhận: mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,2681g.

Ngày 26/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Lê Minh Tr.

Cáo trạng số 89/CT-VKSCĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Lê Minh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra,

Bị cáo có lời khai như nội dung nêu trên, thừa nhận tinh thể màu trắng chứa trong túi nhựa, bị lực lượng công an thu giữ là ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn khai, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên vào khoảng 20 giờ ngày 01/8/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực cây xăng phường Vĩnh Ngươn gặp người đàn ông tên Tèo (không biết họ, chữ lót, địa chỉ) để mua ma túy sử dụng. Một lúc sau, bị cáo gặp Tèo và mua 25 số ma túy với giá 2.000.000 đồng. Bị cáo cất ma túy vào ba ga xe. Đến khoảng thời gian và địa điểm nêu trên thì bị lực lượng Công an bắt tang và thu giữ vật chứng. Đối với xe mô tô biển số 67E1 – 312.00 là do bị cáo mượn của anh vợ Lâm Trọng Ngh. Khi mượn, bị cáo không nói điều khiển xe để mua ma túy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lâm Trọng Ngh có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo. Không biết bị cáo dùng xe để mua ma túy sử dụng.

Người chứng kiến ông Trần Văn M khai và tường trình đã chứng kiến sự việc lực lượng công an bắt quả tang bị cáo, tịch thu vật chứng và niêm phong tinh thể màu trắng (nghi ma túy) xảy ra vào lúc 22 giờ ngày 01/8/2019 tại khu vực khóm 4, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc như đã nêu trên.

Tại phiên tòa,

Bị cáo có lời khai giống như lời khai trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện tiếp tục chăm lo cho gia đình.

Thay mặt Hội đồng xét xử, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai những người được Tòa án triệu tập vắng mặt phiên tòa; công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống tinh thần của con người, gây nguy hiểm đến trật tự xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01(một) năm 06(sáu) tháng đến 02(hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo luật định.

Đối với người đàn ông tên Tèo mà bị cáo khia mua ma túy, Cơ quan Công an tiếp tục làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Trọng Ngh và người chứng kiến ông Trần Văn M, nhưng tại phiên tòa ông Ngh, ông M đều vắng mặt không có lý do; bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của ông Ngh, ông M. Xét, ông Ngh, ông M đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/8/2019 (bút lục 03); Kết luận giám định số 153/KLGD-PC09(MT) ngày 13/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (bút lục 32); lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/8/2019, tại khu vực thuộc khóm 4, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, bắt quả tang bị cáo hành vi tàng trữ ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 2,2681g được cất giấu trong ba ga xe mô tô biển số 67E1 – 312.00 do bị cáo đang điều khiển.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thành phần nhân dân lao động. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì ghi Niêm vụ 153/KLGT-PC09(MT) ngày 13/8/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và các chữ ký tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Ông Văn Thuận cùng lượng ma túy bên trong, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) miếng giấy ghi chữ kính cường lực bị xé rách, khi thu giữ được dán bên ngoài túi nhựa chứa ma túy, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Xét, tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 67E1 – 312.00, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lê Trọng Ngh, ông Ngh không biết bị cáo dùng xe vào việc mua ma túy sử dụng. Xét, cơ quan điều tra giao trả lại xe cho ông Ngh theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/10/2019 là đúng quy định.

[2.5] Vấn đề khác: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông tên Tèo, nhà ở phường Vĩnh Ngươn nhưng không xác định được họ, chữ lót, địa chỉ cụ thể. Theo biên bản xác minh ngày 02/10/2019, Công an phường Vĩnh Ngươn cho biết, trên địa bàn phường Vĩnh Ngươn, không có người đàn ông tên Tèo liên quan đến hoạt động tội phạm về ma túy. Nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ.

[3] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Lê Minh Tr (U) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Tr (U) 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/9/2019 (ngày bốn tháng chín năm hai mươi chín).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi Niêm vụ 153/KLGT-PC09(MT) ngày 13/8/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và các chữ ký tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Ông Văn Thuận; 01 (một) miếng giấy ghi chữ kính cường lực bị xé rách.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Minh Tr phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với án phí, số tiền phải nộp vào công quỹ Nhà nước) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đức